

Số: 908/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 896/2022/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Chị Nguyễn Thị Hồng K**, sinh năm 1980;

- **Anh Nguyễn Tiến H**, sinh năm 1971;

Cùng ĐKHKTT và nơi ở: Số 45 hẻm 173/68/41 H, phường N, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị Hồng K và anh Nguyễn Tiến H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 06/3/2003 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 47; Quyền số I/2003).

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 896/2022/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng K và anh Nguyễn Tiến H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng K và anh Nguyễn Tiến H có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn L, sinh ngày 04/01/2004 và cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 05/02/2009. Anh, chị thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Hồng K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 05/02/2009. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng của anh Nguyễn Tiến H cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tiến H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Cháu Nguyễn L, sinh ngày 04/01/2004 đã đủ tuổi trưởng thành (trên 18 tuổi) nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung và nhà ở: Chị Nguyễn Thị Hồng K và anh Nguyễn Tiến H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản vay nợ: Chị Nguyễn Thị Hồng K và anh Nguyễn Tiến H không vay nợ ai và không cùng cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hồng K tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002745 ngày 25/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên